

Số: /BC-UBND

Trà Cú, ngày tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ kỳ họp cuối năm 2023- HĐND tỉnh khóa X

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Trà Vinh.

Thực hiện Công văn số 821/TTr-VP ngày 04/10/2023 của Chánh Thanh tra tỉnh Trà Vinh về việc báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng phục vụ kỳ họp cuối năm 2023 – HĐND tỉnh khóa X.

Ủy ban nhân dân huyện (UBND huyện) báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

UBND huyện luôn xác định công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ chính trị ưu tiên hàng đầu, nhằm ổn định được tình hình an ninh, chính trị, trật tự xã hội tại địa phương, tạo điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội.

Các nội dung yêu cầu, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện phần lớn có liên quan đến lĩnh vực đất đai như: Chính sách về đất đai, tranh chấp đất đai trong thân tộc; yêu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có nguồn gốc xa xưa; đất mồ mã; đất do Nhà nước quản lý; tranh chấp lối đi công cộng, thừa kế quyền sử dụng đất; các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến giáo dục.

UBND huyện chủ động chỉ đạo các ngành chuyên môn, nhất là Thanh tra huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường thường xuyên theo dõi, nắm tình hình để tham mưu giúp UBND huyện kịp thời xem xét, giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, yêu cầu, phản ánh, kiến nghị của Nhân dân đúng theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Quan tâm chỉ đạo nâng cao hiệu lực quản lý điều hành trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo tại địa phương, hàng tháng Chủ tịch UBND huyện trực tiếp chủ trì họp Hội đồng tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo (khi có đơn thư) nhằm nắm tình hình, thống kê số vụ việc, đề ra quan điểm, hướng giải quyết từng vụ khiếu kiện đúng theo quy định của pháp luật.

Trong chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực chuyên môn đều có tranh thủ sự hỗ trợ về chuyên môn nghiệp vụ của các Sở, ngành tỉnh. UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn hỗ trợ Ban tiếp công dân trong công tác tiếp công dân; hỗ trợ trong công tác hòa giải cho cấp xã. Từ đó, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư trên địa bàn huyện ngày càng đi vào nề nếp; đảm bảo được quyền lợi, lợi ích chính đáng của công dân.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

Một số ít cấp ủy, chính quyền chưa thường xuyên theo dõi, sâu sát, có nơi chưa chú trọng công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư theo quy định nên một số vụ việc chưa được giải quyết kịp thời, dứt điểm ngay từ khi mới phát sinh dẫn đến khiếu nại kéo dài. Tình trạng cơ quan chức năng có liên quan còn đùn đẩy trách nhiệm, chưa xác định rõ thẩm quyền giải quyết còn xảy ra. Một số phần tử kích động xúi giục tiếp tục khiếu nại, tố cáo không đúng vẫn còn diễn ra.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân:

Tổ chức tiếp 767 lượt người; số vụ việc 767 (tiếp lần đầu 767; tiếp nhiều lần 0); không có đoàn đông người, cụ thể như sau:

+ Cấp xã, thị trấn tiếp 717 lượt người (tiếp định kỳ của Chủ tịch là 269 lượt người và tiếp thường xuyên của công chức tiếp công dân 448 lượt người); số vụ việc 633.

+ Cấp huyện tiếp 50 lượt người (tiếp định kỳ của Chủ tịch 10 lượt người và tiếp thường xuyên của công chức tiếp công dân 40 lượt người); số vụ việc 50.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân:

- Phân loại theo nội dung (219 đơn; 219 vụ việc).

+ Khiếu nại: 01.

+ Tố cáo: 01.

+ Yêu cầu; phản ánh; kiến nghị: 217.

+ Thuộc thẩm quyền: 217 đơn; 217 vụ việc.

+ Không thuộc thẩm quyền: 00 đơn, 00 vụ việc.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn:

a) Tổng số đơn:

Tổng nhận 219 đơn: (*kỳ trước chuyển sang là 18 đơn, tiếp nhận trong kỳ 201 đơn*).

- Đã xử lý 219 đơn/219 tổng số đơn đã tiếp nhận;

- Số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 219 đơn.

b) Phân loại, xử lý đơn:

- Phân loại theo nội dung:

+ Số vụ việc khiếu nại 01 đơn;

+ Số vụ việc tố cáo 01 đơn;

+ Số đơn, số vụ phản ánh, kiến nghị, yêu cầu: 217 đơn.

Trong đó: Cấp huyện 24 đơn; cấp xã, thị trấn 195 đơn.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:

+ Số vụ việc đã giải quyết 172 đơn;

+ Số vụ việc đang giải quyết 47 đơn;

+ Số vụ việc chưa giải quyết 0 đơn;

c) *Kết quả xử lý đơn:*

+ Số vụ việc thuộc thẩm quyền 219 đơn;

+ Số vụ việc không thuộc thẩm quyền 00 đơn;

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, yêu cầu thuộc thẩm quyền:

a) *Kết quả giải quyết khiếu nại:*

Tổng số 01 đơn.

Đã giải quyết 01 đơn, tỷ lệ giải quyết đạt 100%, cụ thể:

Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 3212/QĐ-UBND, ngày 01/11/2022 về việc giải quyết khiếu nại của ông Kim Thành Phát, ngụ ấp Trà Cú A, xã Kim Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. (*Khiếu nại sai*).

b) *Giải quyết tố cáo:*

Đã giải quyết 01 đơn, tỷ lệ giải quyết đạt 100%, cụ thể:

Ngày 22/6/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kết luận số 02/KL-UBND về Kết luận nội dung tố cáo đối với hành vi vi phạm pháp luật của ông Nguyễn Văn Thê, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Ngãi Xuyên B và bà Trần Thị Chiêu, Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Ngãi Xuyên B.

+ Kết quả giải quyết đơn tố cáo: Kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với ông Nguyễn Văn Thê, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Ngãi Xuyên B; yêu cầu tập thể Trường Tiểu học Ngãi Xuyên B rút kinh nghiệm do có những khuyết điểm, hạn chế như Kết luận tố cáo đã nêu. (*Nội dung tố cáo đúng một phần*).

c) *Kết quả giải quyết yêu cầu kiến nghị, phản ánh:*

Tổng số 217 đơn yêu cầu (huyện 22 đơn; xã 195 đơn).

Đã giải quyết 170/217 đơn; tỷ lệ giải quyết đạt 78,34 %. Trong đó:

- Cấp huyện đã giải quyết 13 đơn (yêu cầu 13 đơn);

- Cấp xã, thị trấn đã giải quyết 157 đơn (*yêu cầu 154 đơn, khác 03 đơn*).

Cấp xã, thị trấn giải quyết đơn thông qua Hội đồng hòa giải. Hòa giải thành 103 đơn, đạt 65,60% đơn đưa ra hòa giải; hòa giải không thành 54 đơn. (*chuyển lên Tòa án*).

- Tồn: 47 đơn trong hạn (huyện 09 đơn; xã 38 đơn).

4. Bảo vệ người tố cáo: Không có.

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Cấp ủy, chính quyền luôn quan tâm, chỉ đạo và thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết đơn, thư của công dân. Có niềm yết lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và công chức tiếp công dân thường xuyên. Tuy nhiên do điều kiện biên chế khó khăn, hiện tại trên địa bàn huyện chưa có phân công cán bộ chuyên trách phụ trách công tác tiếp công dân, công chức tiếp công dân thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm, nên đôi lúc chưa đáp ứng hết những yêu cầu của người đi khiếu kiện.

Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật chưa đi vào chiều sâu, chỉ tuyên truyền chủ yếu qua đài phát thanh, chưa xây dựng được nhiều tiểu phẩm trang tin thu hút người nghe, người xem, chưa tác động thay đổi tích cực đến nhận thức của người dân về Luật khiếu nại, Luật tố cáo. Còn nhiều đơn thư khiếu nại; tố cáo chưa đúng, không có cơ sở xem xét, giải quyết.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Số văn bản ban hành mới: 02;

+ Công văn số 266/UBND-NC ngày 10/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện “Về việc tăng cường công tác tiếp công dân và giải quyết đơn, thư của công dân”.

+ Công văn số 1568/UBND-NC ngày 29/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện “Về việc tăng cường công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, yêu cầu, kiến nghị, phản ánh của công dân”.

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo.

Các xã, thị trấn tuyên truyền lồng ghép nhiều Luật trong đó có Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo. Tổng số đã tuyên truyền lồng ghép trong các kỳ sinh hoạt hội, họp dân, ngày rằm tại các chùa được 149 cuộc, có 8.309 người lượt dự (trong đó có đồng bào dân tộc khmer, phụ nữ, các vị sư các chùa cùng dự).

c) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm

Trong kỳ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện triển khai 02 cuộc Thanh tra trách nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Triển khai cuộc thanh tra theo Quyết định số 02/QĐ-TTr ngày 26/9/2022 của Chánh thanh tra huyện về việc thanh tra trách nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã Lưu Nghiệp Anh; Long Hiệp; Hàm Giang; thị trấn Trà Cú trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân; yêu cầu; kiến nghị; phản ánh; khiếu nại; tố cáo giai đoạn năm 2020 – 2021 và 6 tháng đầu năm 2022.

Kết quả: Ngày 22/11/2022, Chánh Thanh tra huyện đã ban hành Kết luận số 02/KL-TTr về việc thanh tra trách nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã Lưu Nghiệp Anh; Hàm Giang; Long Hiệp; thị trấn Trà Cú trong việc thực hiện các quy

định của pháp luật về tiếp công dân; yêu cầu; kiến nghị; phản ánh; khiếu nại; tố cáo giai đoạn năm 2020 – 2021 và 6 tháng đầu năm 2022. Chánh Thanh tra huyện kiến nghị:

+ Chủ tịch UBND thị trấn Trà Cú rút kinh nghiệm.

+ Chủ tịch UBND xã Lưu Nghiệp Anh, Hàm Giang, Long Hiệp, thị trấn Trà Cú khắc phục hạn chế, thiếu sót mà Đoàn thanh tra đã nêu.

- Triển khai cuộc thanh tra theo Quyết định số 07/QĐ-TTr ngày 28/6/2023 của Chánh Thanh tra huyện về thanh tra trách nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đại An; Định An; Hàm Tân; Tập Sơn trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân và giải quyết đơn yêu cầu, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo (giai đoạn từ ngày 15/7/2022 – đến ngày 15/6/2023).

Kết quả: Ngày 28/8/2023, Chánh Thanh tra huyện ban hành Kết luận Thanh tra số 01/KL-ĐTTr về thanh tra trách nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đại An; Định An; Hàm Tân; Tập Sơn trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân và giải quyết đơn yêu cầu, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo (giai đoạn từ ngày 15/7/2022 – đến ngày 15/6/2023). Chánh Thanh tra huyện kiến nghị:

+ Nhắc nhở rút kinh nghiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đại An, Định An, Hàm Tân, Tập Sơn.

+ Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đại An, Định An, Hàm Tân, Tập Sơn nghiêm túc khắc phục những hạn chế, thiếu sót, khuyết điểm như đã nêu để thực hiện nhiệm vụ tốt hơn trong thời gian tới.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Tình hình tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo luôn được cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo, từng bước đi vào nề nếp ổn định góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, tạo được niềm tin trong Nhân dân. Trong tiếp công dân có động viên, phân tích cho công dân thông hiểu các chủ trương, đường lối của Đảng và luôn quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi cho công dân đến yêu cầu giải quyết, cụ thể là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tiếp công dân vào ngày 08 và ngày 18 hàng tháng tại Trụ sở Ban tiếp công dân huyện. Đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện các xã, thị trấn tiếp công dân định kỳ một ngày hoặc hai ngày trong tuần; đồng thời, có niêm yết lịch tiếp công dân định kỳ theo quy định. Qua đó đã giải đáp được yêu cầu và giải tỏa được tâm lý bức xúc của người dân, mang lại kết quả hợp ý Đảng, lòng dân, hài hòa với các quy định của pháp luật.

2. Tồn tại, hạn chế

Công tác xử lý đơn thư của công dân ở một số đơn vị chưa đảm bảo trình tự, thủ tục, thành phần, thời gian quy định, vẫn còn tình trạng đơn tồn.

Vụ việc khiếu nại, tố cáo trên địa bàn có nguồn gốc xa xưa, tài liệu lưu trữ có hạn; trình độ, năng lực cán bộ làm công tác hòa giải còn thiếu kinh nghiệm, việc cung cấp thông tin, tư liệu của cơ quan chức năng còn chậm; người khiếu kiện luôn

giữ ý chí chủ quan làm ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình xác minh, thẩm tra các vụ việc.

Từng lúc vai trò tham mưu của cơ quan chức năng đối với việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân chưa kịp thời.

3. Nguyên nhân

Một số ít người đứng đầu cấp ủy chưa thật sự quan tâm lãnh, chỉ đạo chính quyền thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của địa phương mình.

Lãnh đạo một số UBND xã, thị trấn chưa xác định công tác giải quyết tranh chấp đất đai là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, quan trọng. Đồng thời công tác tham mưu của công chức chuyên môn chưa thực hiện hết vai trò trách nhiệm, còn ý thức chủ quan trong thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Tài liệu lưu trữ qua các thời kỳ liên quan đến giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai có giới hạn, do đó ảnh hưởng đến công tác thẩm tra xác minh, đề xuất giải quyết các vụ việc do lịch sử để lại.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trong kỳ tiếp theo vẫn tiếp tục diễn ra ở mức độ và tính chất khác nhau, nhất là khiếu nại liên quan đến lĩnh vực đất đai như: Chính sách về đất đai; yêu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có nguồn gốc xa xưa; đất mồ mã; đất thừa kế; đất do Nhà nước quản lý; đất nằm trong dự án Nhà nước đầu tư, đất giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án, mặc dù các cấp chính quyền quan tâm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là pháp luật về khiếu nại, tố cáo nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân nhưng cùng sự phát triển kinh tế, xã hội, giá đất thị trường luôn biến động gia tăng thì tình hình khiếu nại, tố cáo vẫn diễn biến phức tạp.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI QUYẾT TRONG KỲ TIẾP THEO:

1. Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, tập trung tuyên truyền sâu rộng Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo trong Nhân dân. Tăng cường mở rộng quy chế dân chủ ở cơ sở, cơ quan, đơn vị. Thường xuyên lắng nghe ý kiến của nhân dân để giải quyết có hiệu quả vấn đề về khiếu nại, tố cáo, yêu cầu, kiến nghị, phản ánh.

2. Quán triệt nghiêm việc thực hiện các chế độ chính sách, các cấp phải thực hiện đồng bộ, tránh làm nảy sinh hiểu lầm so bì.

3. Thực hiện bố trí cán bộ làm công tác tiếp công dân, hòa giải phải thật sự gương mẫu về đạo đức, phong cách lối sống, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, có lòng tin đối với Nhân dân.

4. Thực hiện nghiêm chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất, tăng cường giải quyết có hiệu quả đơn thư khiếu nại, tố cáo nhất là những đơn thư tồn đọng kéo dài. Phân đầu tăng tỷ lệ hòa giải thành tại các xã, thị trấn.

5. Tập huấn công tác Tiếp công dân và giải quyết đơn yêu cầu, khiếu nại, tố cáo của công dân cho cán bộ, công chức cấp huyện, xã, thị trấn.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không có.

UBND huyện báo cáo Thanh tra tỉnh năm./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, NC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Văn Nghị